**PHỤ LỤC**

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN, KẾ HOẠCH ĐỂ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA TỈNH ỦY VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nhiệm vụ, đề án, kế hoạch** | **Cơ quan chủ trì** | **Cơ quan phối hợp** | **Thời gian hoàn thành** | **Ghi chú** |
| 1 | - Kế hoạch đầu tư, nâng cấp, sửa chữa trụ sở các cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh. | Sở Kế hoạch Đầu tư | Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn | Hằng năm |  |
| 2 | * Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật. | Sở Tư pháp | Các sở, ngành và địa phương | Hằng năm |  |
| 3 | * Quyết định Ban hành Quy chế phối hợp trong việc thực hiện liên thông các thủ tục hành chính giữa các ngành với ngành và cấp với ngành. * Xây dựng và ban hành Bộ TTHC liên thông trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết giữa các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh. * Quyết định thay thế Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 14/7/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định về tổ chức thực hiện công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Hà Nam. * Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án số 836/ĐA-UBND ngày 03/4/2017 của UBND tỉnh về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Hà Nam và Kế hoạch cụ thể từng năm.   - Quyết định đổi tên Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.   * Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ kiểm soát TTHC. | Văn phòng UBND tỉnh | Các sở, ngành và địa phương | - Tháng 8  - Xong trong tháng 9  - Xong trong tháng 9  - Hằng năm  - Xong trong tháng 8  - Hằng năm |  |
| 4 | - Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức | Sở Nội vụ | Các sở, ngành và địa phương | Hằng năm |  |
| 5 | - Kế hoạch tuyên truyền về cải cách hành chính. | Sở Nội vụ | Các sở, ngành và địa phương | Hằng năm |  |
| 6 | - Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh triển khai Đề án xác định vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh. | Sở Nội vụ | Các sở, ngành và địa phương | Hằng năm |  |
| 7 | - Kế hoạch Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trực thuộc. | Sở Nội vụ | Các sở, ngành và địa phương | Hằng năm |  |
| 8 | - Kế hoạch khảo sát mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp. | Sở Nội vụ | Các sở, ngành và địa phương | Hằng năm |  |
| 9 | - Xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC. | Báo HàNam,  Đài PTTH tỉnh, các cơ quan thông tin, báo chí trên địa bàn tỉnh | Các sở, ngành và địa phương | Hằng năm |  |
| 10 | - Dự án xây dựng Trung tâm tích hợp Chính phủ điện tử và kết nối liên thông giữa các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Nam.  - Ban hành Quy chế Quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Nam.  - Quy chế Quản lý, vận hành và sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng trên địa bàn tỉnh Hà Nam.  - Cung cấp chứng thư số cho cá nhân các lãnh đạo để tiếp tục triển khai, ứng dụng chữ ký số trong các cơ quan.  - Tiếp tục xây dựng Chính quyền điện tử theo Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ và Quyết định số [1819/QĐ-TTg](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=1819/Q%C4%90-TTg&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 – 2020. | Sở Thông tin và Truyền thông | Các sở, ngành và địa phương | Hoàn thành trong năm 2018  - Hoàn thành trong năm 2018  - Hoàn thành trong năm 2018  - Hoàn thành trong năm 2018  - Các năm tiếp theo |  |
| 11 | - Tiếp tục tham mưu xây dựng Kế hoạch áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN ISO 9001: 2008 trong hoạt động của các đơn vị trực thuộc các sở, ngành, các xã, phường, thị trấn trên toàn tỉnh. | Sở Khoa học và Công nghệ | Các sở, ngành và địa phương | - Các năm tiếp theo |  |
| 12 | - Đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan hành chính nhà nước dựa trên kết quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước;  - Đổi mới cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công;  - Hướng dẫn các các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính;  - Tổng hợp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính trên phạm vi toàn tỉnh. | Sở Tài chính | Các sở, ngành và địa phương | Hằng năm |  |
| 13 | Đẩy mạnh phân cấp cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (theo mục tiêu, quan điểm, nguyên tắc tại Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát. | Các Sở: Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư; Tài nguyên và Môi trường; Nội vụ; | Các sở, ngành và địa phương | Các năm tiếp theo |  |